

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH THANH HOÁ

Số: 2609/QĐ-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thanh Hoá, ngày 21 tháng 7 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt hỗ trợ kinh phí vận chuyển gạo cấp cho nhân dân huyện Mường Lát tự nguyện trồng, chăm sóc, bảo vệ rừng sản xuất thay thế nương rẫy trong thời gian chưa tự túc được lương thực năm 2017

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HOÁ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Quyết định số 552/QĐ-TTg ngày 04/4/2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc hỗ trợ gạo cho đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn huyện Mường Lát;

Căn cứ Thông tư số 211/2013/TT-BTC ngày 30/12/2013 của Bộ Tài chính quy định về quy trình xuất cấp, giao nhận, phân phối, sử dụng hàng dự trữ quốc gia xuất để cứu trợ, viện trợ và quản lý kinh phí đảm bảo cho công tác xuất cấp, giao nhận hàng để cứu trợ, viện trợ;

Căn cứ Quyết định số 4763/2016/QĐ-UBND ngày 09/12/2016 của UBND tỉnh về việc giao dự toán thu ngân sách nhà nước, chi ngân sách địa phương và phân bổ ngân sách cấp tỉnh năm 2017 của tỉnh Thanh Hóa;

Căn cứ các Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh: Quyết định số 2570/QĐ-UBND ngày 25/7/2013 phê duyệt phương án hỗ trợ gạo cho đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn huyện Mường Lát tự nguyện trồng, chăm sóc, bảo vệ rừng sản xuất thay thế nương rẫy trong thời gian chưa tự túc được lương thực, giai đoạn 2013 – 2018, Quyết định số 578/QĐ-UBND ngày 24/2/2017 phê duyệt hỗ trợ gạo cho đồng bào dân tộc thiểu số huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa tự nguyện trồng, chăm sóc, bảo vệ rừng sản xuất thay thế đất nương rẫy năm 2017 theo Quyết định số 552/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ;

Căn cứ Quyết định số 258/QĐ-UBND ngày 21/1/2009 của Chủ tịch UBND tỉnh quy định về giá cước vận chuyển hàng hóa bằng phương tiện vận tải ô tô áp dụng để tính trợ cước vận chuyển hàng hóa các mặt hàng chính sách phục vụ đồng bào miền núi;

Xét đề nghị của Sở Tài chính tại Công văn số 2869/STC-NSHX ngày 13/7/2017 về việc phê duyệt kinh phí vận chuyển gạo cho nhân dân trồng, chăm sóc, bảo vệ rừng sản xuất thay thế nương rẫy của huyện Mường Lát,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt hỗ trợ kinh phí vận chuyển gạo cấp cho nhân dân huyện Mường Lát tự nguyện trồng, chăm sóc, bảo vệ rừng sản xuất thay thế nương rẫy trong thời gian chưa tự túc được lương thực năm 2017 (từ tháng 3 - 4 năm 2017) với các nội dung chính như sau:

1. Tổng số lượng gạo đã vận chuyển (theo các Quyết định số 447, 448, 449, 450, 451, 452, 453, 454, 455/QĐ-UBND ngày 19/5/2017 của Chủ tịch UBND huyện Mường Lát về việc phê duyệt số hộ, số khẩu, diện tích, số lượng gạo hỗ trợ cho nhân dân chăm sóc, bảo vệ rừng trồng sản xuất thay thế nương rẫy thời gian từ tháng 3 - 4 năm 2017 và điều chỉnh, bổ sung các đợt đã cấp trên địa bàn 01 thị trấn và 08 xã thuộc huyện Mường Lát): 562,658 tấn.

2. Đơn giá vận chuyển: Theo Quyết định số 258/QĐ-UBND ngày 21/01/2009 của Chủ tịch UBND tỉnh.

3. Địa điểm giao, nhận gạo: Trung tâm xã hoặc cụm xã huyện Mường Lát.

4. Kinh phí hỗ trợ: 169.569.000 đồng (Một trăm sáu mươi chín triệu, năm trăm sáu mươi chín nghìn đồng).

5. Nguồn kinh phí: Từ nguồn sự nghiệp đảm bảo xã hội (đảm bảo xã hội khác) trong dự toán ngân sách tỉnh năm 2017.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Sở Tài chính, Kho bạc Nhà nước tỉnh cấp kinh phí cho Cục Dự trữ Nhà nước khu vực Thanh Hóa để thực hiện.

2. Cục Dự trữ Nhà nước khu vực Thanh Hóa quản lý, sử dụng kinh phí đúng mục đích và thanh, quyết toán theo chế độ quy định.

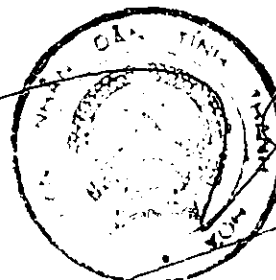
Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Tài chính, Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh, Chủ tịch UBND huyện Mường Lát, Cục trưởng Cục Dự trữ Nhà nước khu vực Thanh Hóa, Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3 Quyết định;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- PCT UBND tỉnh Lê Thị Thìn;
- Lưu: VT, KTTC. (thht)

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Lê Thị Thìn

Phụ lục

KINH PHÍ VẬN CHUYỂN, GIAO NHẬN GẠO CẤP CHO NHÂN DÂN HUYỆN MƯỜNG LÁT
TRỒNG, CHĂM SÓC, BẢO VỆ RỪNG THAY THẾ NƯƠNG RẼY (TỪ THÁNG 3 - 4/2017)

(Kèm theo Quyết định số: 2609/QĐ-UBND ngày 21/7/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa)

Đơn vị: Đồng

TT	Nội dung chi phí	Số tiền
	Tổng cộng (làm tròn số)	169.569.000
	Tổng cộng	169.569.367
I	Chi phí vận chuyển gạo	135.809.887
1	Cước cơ bản	116.679.515
	Miền núi: (562,658 tấn x 40 km x 3.142*1,5 đ/t-km x 1,1)	116.679.515
2	Chi phí chờ đợi (34.000đ/t/xe/giờ x 562,658 tấn x 1 giờ)	19.130.372
II	Chi phí phục vụ giao nhận gạo, chi phí quản lý chỉ đạo (tính theo số kg gạo thực tế cấp cho huyện Mường Lát).	33.759.480
1	Chi phí giao nhận gạo tại huyện Mường Lát tính bình quân 60.000đ/ tấn (562,658 tấn x 60.000 đ)	33.759.480

16/6